**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I ( Năm học 2024-2025)**

**Môn: Ngữ văn 6**

***Thời gian làm bài: 90 phút***

 **ĐỀ SỐ 1**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) Đọc văn bản sau:**

THẠCH SANH

    *Ngày xưa ở quận Cao Bình có hai vợ chồng tuổi già mà chưa có con. Tuy nhà nghèo, hằng ngày phải lên rừng chặt củi về đổi lấy gạo nuôi thân, họ vẫn thường giúp mọi người. Thấy họ tốt bụng, Ngọc Hoàng bèn sai thái tử xuống đầu thai làm con. Từ đó người vợ có mang, nhưng đã qua mấy năm mà không sinh nở. Rồi người chồng lâm bệnh, chết. Mãi về sau người vợ mới sinh được một cậu con trai.*

 *Khi cậu bé vừa khôn lớn thì mẹ chết. Cậu sống lủi thủi trong một túp lều cũ dựng dưới gốc đa, cả gia tài chỉ có một lưỡi búa của cha để lại. Người ta gọi cậu là Thạch Sanh. Năm Thạch Sanh biết dùng búa, Ngọc Hoàng sai thiên thần xuống dạy cho đủ các môn võ nghệ và mọi phép thần thông.*

*Một hôm, có người hàng rượu tên Lí Thông đi qua đó. Thấy Thạch Sanh gánh về một gánh củi lớn, hắn nghĩ bụng: “Người này khỏe như voi, nó về ở cùng thì lợi biết bao nhiêu”. Lí Thông lân la gợi chuyện, rồi gạ cùng Thạch Sanh kết nghĩa anh em. Sớm mồ côi cha mẹ, tứ cố vô thân, nay có người săn sóc đến mình, Thạch Sanh cảm động, vui vẻ nhận lời. Chàng từ giã gốc đa, đến sống chung với mẹ con Lí Thông.*

*[...]Năm ấy,đến lượt Lí Thông nộp mình. Mẹ con hắn nghĩ kế lừa Thạch Sanh chết thay. Chiều hôm đó, chờ Thạch sanh kiếm củi về, Lí Thông dọn một mâm rượu thịt ê hề mời ăn, rồi bảo:*

*-Đêm nay, đến phiên anh canh miếu thờ, ngặt vì dở cất mẻ rượu, em chịu khó thay anh, đến sáng thì về.*

*Thạch Sanh thật thà nhận lời đi ngay.*

*Nửa đêm, Thạch Sanh đang lim dim mắt thì chằn tinh sau miếu hiện ra, nhe nanh, giơ vuốt định vồ lấy chàng. Thạch Sanh với lấy búa đánh lại. Chằn tinh hóa phép , thoắt biến thoắt hiện. Thạch Sanh không núng, dùng nhiều võ thuật đánh quái vật . Chỉ một lúc, lưỡi búa của chàng đã xả xác nó làm hai. Chằn tinh hiện nguyên hình là một con trăn khổng lồ, nó chết để lại bên mình bộ cung tên bằng vàng.Thạch Sanh chặt đầu quái vật và nhặt bộ cung tên xách về.*

*[...] Nhà vua gả công chúa cho Thạch Sanh. Lễ cưới của họ tưng bừng nhất kinh kì chưa bao giờ và chưa ở đâu có lễ cưới tưng bừng như thế. Thấy vậy hoàng tử các nước chư hầu trước kia bị công chúa từ hôn lấy làm tức giận. Họ hội binh lính cả mười tám nước kéo sang đánh.*

*Thạch Sanh xin nhà vua đừng động binh. Chàng một mình cầm cây đàn ra trước quân giặc. Tiếng đàn của chàng vừa cất lên thì quân sĩ mười tám nước bủn rủn tay chân, không còn nghĩ được gì tới chuyện đánh nhau nữa. Cuối cùng các hoàng tử phải cởi giáp xin hàng. Thạch Sanh sai dọn một bữa cơm thết đãi những kẻ thua trận. Cả mấy vạn tướng lĩnh, quân sĩ thấy Thạch Sanh chỉ cho dọn ra vẻn vẹn có một niêu cơm tí xíu, bĩu môi, không muốn cầm đũa. Biết ý, Thạch Sanh đố họ ăn hết được niêu cơm và hứa sẽ trọng thưởng cho những ai ăn hết. Quân sĩ mười tám nước ăn mãi, ăn mãi nhưng niêu cơm bé xíu cứ ăn**hết lại đầy. Chúng cúi đầu lạy tạ vợ chồng Thạch Sanh rồi kéo nhau về nước…*

 *( Theo Nguyễn Đổng Chi và Vũ Ngọc Phan – NXB Giáo dục)*

**Câu 1**. Nhân vật Thạch Sanh trong truyện cổ tích “ Thạch Sanh” thuộc kiểu nhân vật nào?

A. Nhân vật bất hạnh.   B. Nhân vật dũng sĩ.

C. Nhân vật thông minh.   D. Nhân vật là động vật.

**Câu 2**. Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

1. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ hai.

C. Ngôi thứ ba. D. Kết hợp nhiều ngôi kể.

**Câu 3.** Trong truyện Thạch Sanh, mẹ Thạch Sanh mang thai chàng trong trường hợp nào?

 A. Cha mẹ Thạch Sanh nghèo nhưng tốt bụng, được Ngọc Hoàng thương tình sai thái tử xuống đầu thai làm con.

B. Người mẹ hái củi trong rừng vào một hôm nắng to, bà khát nước và uống nước trong một cái sọ dừa, từ đó bà mang thai.

C. Người mẹ ra đồng thấy một bàn chân to liền ướm thử và mang thai.

D. Người mẹ nằm mộng thấy một vị tiên gõ đôi đũa thần vào người, khi tỉnh dậy thì phát hiện mình có thai.

**Câu 4.** Thành ngữ nào sau đây diễn tả đúng tình cảnh của Thạch Sanh?

A**.** Ba mặt một lời.      B. Một mất mười ngờ.

 C. Tứ cố vô thân.       D. Tình ngay lí gian.

**Câu 5**. Trong truyện Thạch Sanh, vì sao Lí Thông muốn làm bạn với Thạch Sanh?

A. Vì thương cảm cho số phận mồ côi của Thạch Sanh.

B. Vì muốn được che chở cho Thạch Sanh.

C. Vì thấy Thạch Sanh khỏe mạnh, có Thạch Sanh ở cùng sẽ đem lại nhiều lợi ích.

D. Vì muốn được Thạch Sanh bảo vệ mình.

**Câu 6**. Trong truyện Thạch Sanh, mẹ con Lí Thông là người như thế nào?

A. Là người nông dân chất phát, thật thà nhưng tốt bụng.

B. Là người ti tiện, bủn xỉn, chỉ muốn lấy của người khác,

C. Là người gian xảo, có lòng dạ nham hiểm và độc ác.

D. Là người có phép thuật và thường xuyên sử dụng phép thuật ấy để làm hại người khác.

**Câu 7**. Thạch Sanh đã nhận được báu vật gì sau khi giết chết chằn tinh?

             A. Một cây đàn thần.                 B. Một bộ cung tên bằng vàng.

   C. Một cái niêu cơm thần.         D. Một cây búa thần.

**Câu 8**. Chủ đề của truyện Thạch Sanh là gì?

1. Đấu tranh chinh phục tự nhiên.  B.Đấu tranh chống xâm lược.

      C. Đấu tranh chống sự bất công trong xã hội.  D. Đấu tranh giữa thiện và ác.

**Câu 9**. (1 điểm) Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc văn bản.

**Câu 10**. ( 1 điểm) Chi tiết “niêu cơm thần” trong truyện có ý nghĩa gì?

**II. VIẾT (4.0 điểm)** Kể lại một truyện cổ tích mà em thích bằng lời văn của em.

 ***(\* Lưu ý****: Học sinh không được kể lại truyện cổ tích “Thạch Sanh” )*

**ĐỀ SỐ 2 PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm). Đọc bài thơ sau:**

**CÂY DỪA**

*Cây dừa xanh toả nhiều tàu*

*Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng*

*Thân dừa bạc phếch tháng năm*

*Quả dừa - đàn lợn con nằm trên cao.*

*Đêm hè hoa nở cùng sao*

*Tàu dừa - chiếc lược chải vào mây xanh*

*Ai mang nước ngọt, nước lành*

*Ai đeo bao hũ rượu quanh cổ dừa.*

*Tiếng dừa làm dịu nắng trưa*

*Gọi đàn gió đến cùng dừa múa reo*

*Trời trong đầy tiếng rì rào*

*Đàn cò đánh nhịp bay vào bay ra…*

*Đứng canh trời đất bao la*

*Mà dừa đủng đỉnh như là đứng chơi.*

 *1967*

 (Trần Đăng Khoa*, Góc sân và khoảng trời*, NXB Văn hoá dân tộc, 1999)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. **Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?**

A. Thơ 7 chữ B. Thơ lục bát

C. Thơ 8 chữ D. Thơ lục bát biến thể

**Câu 2**. **Mỗi cặp câu thơ trong bài thơ trên gồm có mấy tiếng?**

A. 6-8 B. 7-8

C. 6-6 D. 8-8

**Câu 3**. **Đoạn thơ sau được gieo vần như thế nào?**

*“Đêm hè hoa nở cùng sao*

*Tàu dừa- chiếc lược chải vào mây xanh*

*Ai mang nước ngọt, nước lành*

*Ai đeo bao hũ rượu quanh cổ dừa*”

A. Vần: sao - vào - rượu

B. Vần: xanh - lành, mang - dừa - quanh

C. Vần: xanh - mang - quanh

 D. Vần: sao - vào, xanh - lành - quanh

**Câu 4. Đoạn thơ sau có sử dụng phép tu từ nào**?

*“Cây dừa xanh toả nhiều tàu*

*Dang tay đón gió, gật đầu gọi trăng*

*Thân dừa bạc phếch tháng năm*

*Quả dừa- đàn lợn con nằm trên cao.”*

A. Hoán dụ, nhân hoá

B. So sánh, nhân hoá

C. Ẩn dụ, so sánh

D. Các câu trên đều sai.

**Câu 5**. **Trong bài thơ, từ *“trời đất”* là từ ghép đúng hay sai?**

A.Đúng

 B. Sai.

**Câu 6. Câu thơ: *“Thân dừa bạc phếch tháng năm”* ngắt nhịp như thế nào ?**

1. 2/2/2
2. 4/2
3. 3/3
4. 2/4

**Câu 7**. **Qua bài thơ, em cảm nhận tác giả Trần Đăng Khoa là người như thế nào?**

A. Có tài quan sát

B. Có tình yêu đối với quê hương và thiên nhiên, cây cối

C. Cả 2 câu A, B đều đúng.

D. Cả câu A, B đều sai.

**Câu 8**. **Cảm xúc của tác giả thể hiện trong bài thơ là gì?**

1. Gần gũi, yêu quý cây dừa
2. Hạnh phúc khi ở bên cây dừa
3. Thản nhiên khi thấy cây dừa
4. Mong cây dừa sẽ luôn tươi tốt trong nắng sớm

**Câu 9**. (1 điểm) Bài thơ đã gợi cho em những tình cảm gì đối với cây cối và thiên nhiên quanh ta?

**Câu 10**. (1 điểm) Sau khi đọc bài thơ, em sẽ làm gì để bảo vệ cây cối và thế giới tự nhiên? (Nêu cụ thể 2, 3 việc làm)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

 Bằng lời văn của em, hãy kể lại một câu truyện cổ tích mà em yêu thích.

 ------------------------- Hết -------------------------